

BỘ XÂY DỰNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **632** /BXD-QLN
V/v báo cáo về nhu cầu thuê nhà ở
công vụ giai đoạn 2022-2025

Hà Nội, ngày **02** tháng **3** năm 2022

Kính gửi:

- Bộ, ngành, cơ quan Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Theo quy định của Luật Nhà ở năm 2014, đối tượng được bố trí cho thuê nhà ở công vụ tại cơ quan Trung ương có chức danh tương đương Thứ trưởng trở lên, ở địa phương có chức danh tương đương Giám đốc Sở trở lên.

Ngày 18/02/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 03/2022/QĐ-TTg về tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ (thay thế Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10/7/2015), trong đó quy định cụ thể tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ đối với từng chức danh đủ điều kiện được bố trí cho thuê nhà ở công vụ. Đề nghị các Bộ, ngành và địa phương nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định nêu trên.

Qua theo dõi, tổng hợp, Bộ Xây dựng nhận thấy, nhiều cơ quan Trung ương và địa phương đề nghị bố trí cho thuê nhà ở công vụ theo hướng điều chỉnh mở rộng các chức danh được bố trí cho thuê nhà ở công vụ theo quy định. Do đó, để có cơ sở nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, mở rộng đối tượng được thuê nhà ở công vụ theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 32 của Luật Nhà ở năm 2014 cho phù hợp với điều kiện thực tế (trong dự án Luật Nhà ở năm 2014 sửa đổi), Bộ Xây dựng trân trọng đề nghị:

- Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về thực trạng số liệu nhà ở công vụ đang được giao quản lý; tổng hợp nhu cầu về nhà ở công vụ của các nhóm đối tượng được thuê nhà ở công vụ giai đoạn 2022-2025 (theo Mẫu phụ lục báo cáo gửi kèm công văn này).

- Đánh giá những kết quả đạt được, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị trong việc thực hiện chính sách nhà ở công vụ.

Bộ Xây dựng trân trọng đề nghị Quý cơ quan gửi báo cáo về Bộ Xây dựng trước ngày 20/3/2022 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

(Chi tiết xin liên hệ: Ông Đoàn Anh Tuấn – Phó Trưởng Ban Quản lý nhà ở công vụ - Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản; SĐT: 094.431.0386)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Lê Văn Thành (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu: VT, QLN (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Sinh



PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số: 632/BXD-QLN ngày 02./1.3./2022 của Bộ Xây dựng)

I. Thực trạng về số liệu nhà ở công vụ

TT	Loại nhà ở công vụ	Số lượng nhà công vụ	Tổng diện tích sử dụng nhà ở công vụ (m ²)	Đang bố trí cho thuê	Đang để trống
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Biệt thự				
...					
2	Chung cư				
...					
3	Nhà liền kề				
...					
TỔNG CỘNG					

II. Nhu cầu nhà ở công vụ

TT	Đối tượng thuê nhà ở công vụ	Nhu cầu về nhà ở công vụ giai đoạn 2022-2025				
		Số lượng cán bộ đủ điều kiện	Số lượng cán bộ có nhu cầu	Loại nhà công vụ		
				Biệt thự	Nhà Liên kề	Chung cư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I. Nhu cầu về nhà ở công vụ của các cơ quan Trung ương						
1	Cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,3 trở lên (tương đương chức danh Thứ trưởng)					
2	Cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,1 trở lên (tương đương chức danh Phó Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Chính phủ) đến dưới 1,3					
II. Nhu cầu về nhà ở công vụ của địa phương						
1	Cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,9 trở lên (tương đương chức danh Giám đốc Sở)					
2	Cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 trở lên (tương đương chức danh Phó Giám đốc Sở) đến dưới 0,9					



DANH SÁCH CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG
(Kèm theo công văn số: 632/BXD-QLN ngày 02/3/2022 của Bộ Xây dựng)

STT	Các Bộ ngành, cơ quan Trung ương
I	Các Bộ *
1	Bộ Quốc phòng
2	Bộ Công an
3	Bộ Ngoại giao
4	Bộ Tư pháp
5	Bộ Tài chính
6	Bộ Công thương
7	Bộ Lao động - Thương binh và xã hội
8	Bộ Giao thông vận tải
9	Bộ Xây dựng
10	Bộ Thông tin truyền thông
11	Bộ Giáo dục và Đào tạo
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
13	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
14	Bộ Nội vụ
15	Bộ Y tế
16	Bộ Khoa học và Công nghệ
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
18	Bộ Tài nguyên và Môi trường
II	Cơ quan ngang bộ
1	Văn phòng Chính phủ
2	Ngân hàng Nhà nước VN
3	Thanh tra Chính phủ
4	Ủy ban dân tộc
III	Cơ quan thuộc Chính phủ
1	Đài Truyền hình VN
2	Đài tiếng nói VN
3	Thông tấn xã VN
4	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
5	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam
4	Viện hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam
5	Bảo hiểm xã hội VN
8	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh
9	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp
IV	Cơ quan Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội
1	Văn phòng Trung ương Đảng
2	Văn phòng Quốc hội
3	Văn phòng Chủ tịch nước
4	Tòa án Nhân dân tối cao
5	Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao
6	Kiểm toán nhà nước
7	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
8	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam
9	Hội cựu chiến binh VN
10	Hội Nông dân Việt Nam
11	Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
12	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam